

Ngày 31/12/2025	3,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	0.0%

	2025	
ROE	14.6%	+/- YoY ▼ 0.4%

	Q4/25		
DT thuần	118	QoQ ▼ 12.0 ▼ 9.3%	YoY ▲ 6.00 ▲ 5.3%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	475	YoY ▲ 19.0 ▲ 4.1%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	39.6	QoQ ▼ 3.20 ▼ 7.4%	YoY ▲ 2.50 ▲ 6.8%
	tỷ VNĐ		

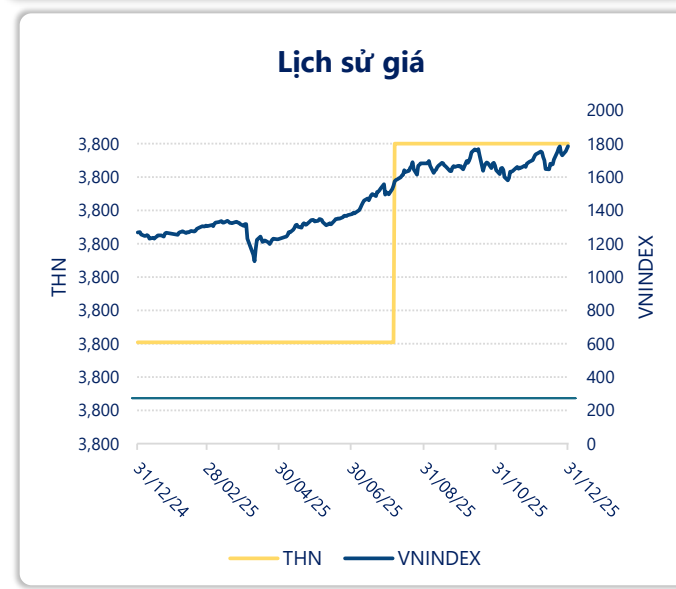
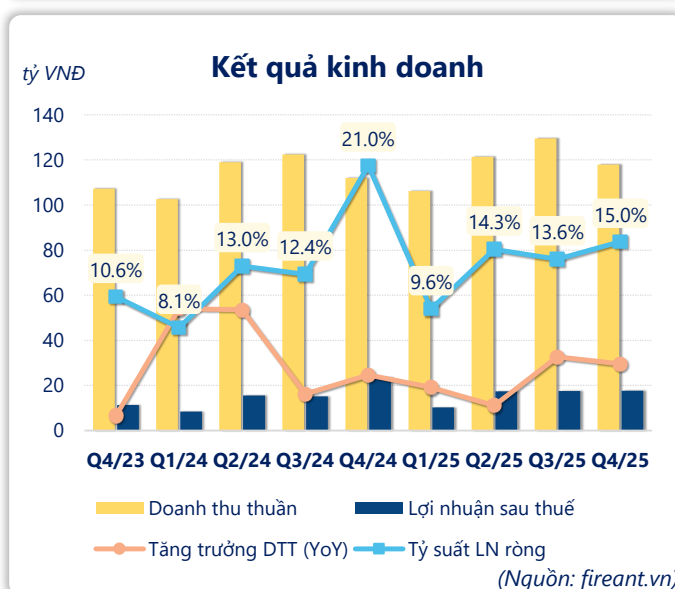
	2025	
LN gộp	155	YoY ▲ 12.0 ▲ 8.5%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	19.4	QoQ ▼ 0.10 ▼ 0.5%	YoY ▲ 0.30 ▲ 1.6%
	tỷ VNĐ		

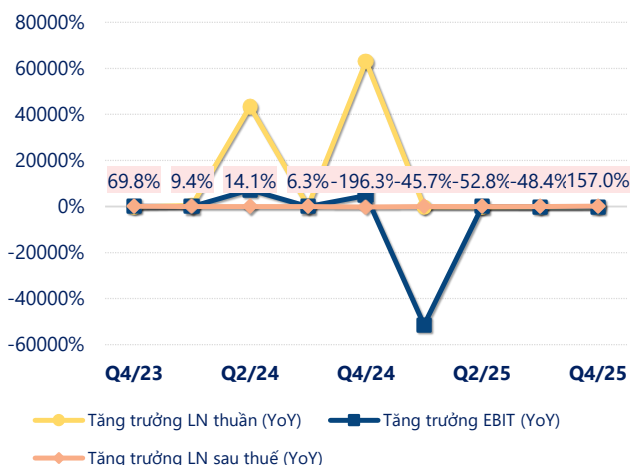
	2025	
LN thuần	69.7	YoY ▲ 1.90 ▲ 2.8%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	17.6	YoY ▼ 5.90 ▼ 25.0%	
	tỷ VNĐ		

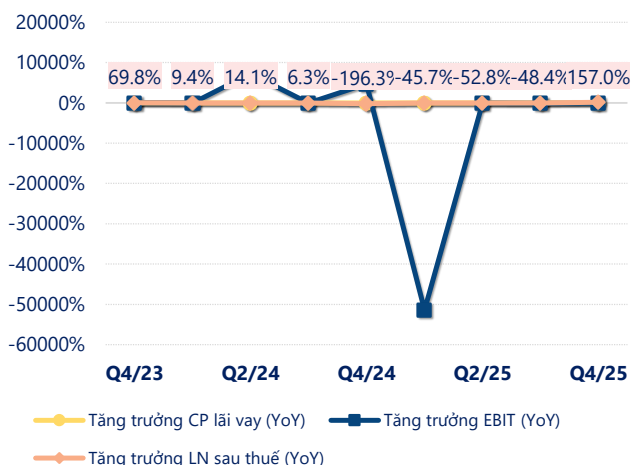
	2025	
LN sau thuế	62.9	YoY ▲ 0.80 ▲ 1.3%
	tỷ VNĐ	



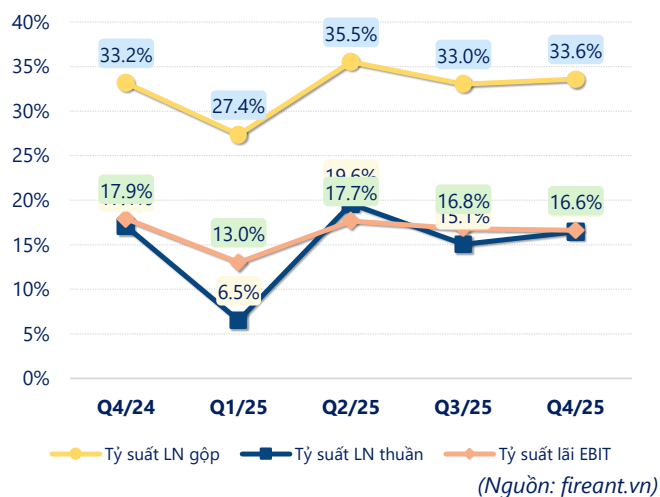
Tăng trưởng lợi nhuận



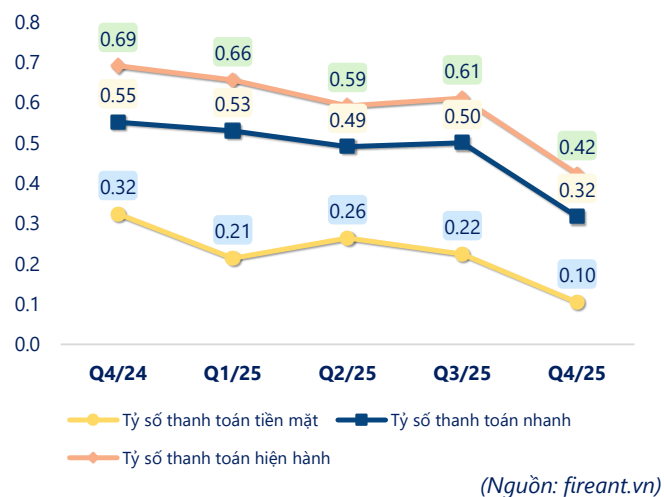
Tăng trưởng chi phí



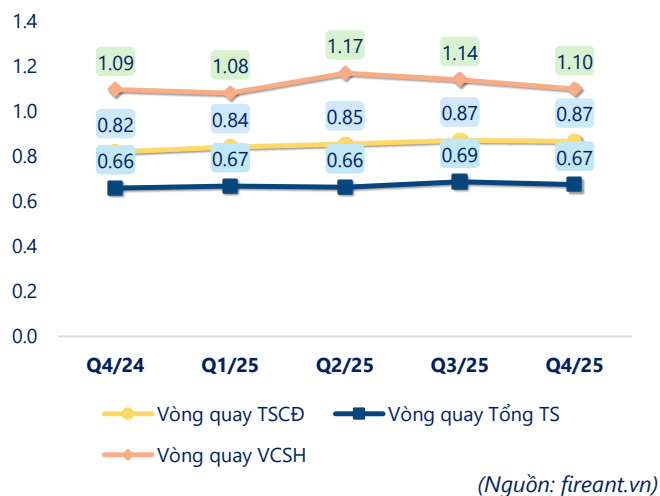
Tỷ suất lợi nhuận



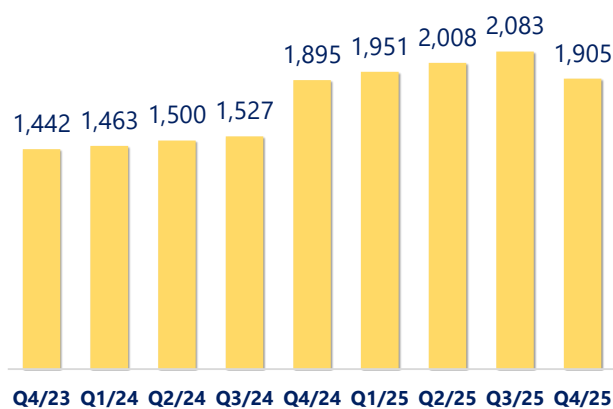
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	118	112	5.3%	475	456	4.1%
Giá vốn hàng bán	78.3	74.9	4.5%	320	314	2.1%
Lợi nhuận gộp	39.6	37.1	6.8%	155	143	8.5%
Doanh thu HĐTC	0.16	0.37	-55.9%	1.56	1.30	19.7%
Chi phí TC	1.74	2.23	-22.0%	8.29	9.82	-15.6%
Chi phí lãi vay	0	0.00		8.29	9.82	-15.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	8.00	8.59	-6.9%	44.5	39.1	13.8%
Chi phí QLDN	10.6	7.60	40.0%	33.8	27.1	24.6%
LN thuần từ HĐKD	19.4	19.1	1.6%	69.7	67.8	2.8%
Lợi nhuận khác	0.20	0.96	-79.2%	0.48	1.71	-72.2%
LN trước thuế	19.6	20.1	-2.5%	70.1	69.5	0.9%
Lợi nhuận sau thuế	17.6	23.5	-25.0%	62.9	62.1	1.3%
LNST của CĐ cty mẹ	17.6	23.5	-25.0%	62.9	62.1	1.3%

(Nguồn: fireant.vn)

